

Số: /KH-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh việc sản xuất, phối trộn, phân phối và sử dụng nhiên liệu sinh học tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 50/2025/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam.

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đầy đủ, đồng bộ lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống theo quy định của Bộ Công Thương.
- Nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và người tiêu dùng về lợi ích kinh tế - môi trường của nhiên liệu sinh học; góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, giảm phát thải, bảo vệ môi trường.
- Từng bước hình thành thói quen sử dụng xăng sinh học (E5, E10), tạo sự đồng thuận giữa nhà sản xuất, phân phối và người tiêu dùng.

2. Yêu cầu

- Triển khai đúng lộ trình, phù hợp điều kiện thực tế địa phương, đảm bảo hài hòa lợi ích Nhà nước - doanh nghiệp - người dân.
- Không làm gián đoạn nguồn cung, không gây xáo trộn thị trường xăng dầu trên địa bàn.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả.

II. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

- Việc áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống để hình thành xăng sinh học (E5, E10) và kinh doanh phân phối xăng sinh học (E5, E10) được thực hiện theo lộ trình quy định tại Thông tư số 50/2025/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam; đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, người dân, doanh nghiệp; phù hợp với tình

hình thực tế tại địa phương và khả năng cung ứng xăng sinh học (E5, E10) của các doanh nghiệp đầu mối.

- Chỉ kinh doanh, phân phối xăng sinh học (E5, E10) cho các phương tiện sử dụng động cơ xăng tại các cửa hàng xăng dầu, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật để kinh doanh nhiên liệu sinh học.

- Việc cải tạo, sửa chữa cửa hàng xăng dầu (CHXD) phù hợp quy chuẩn để kinh doanh xăng sinh học (E5, E10); việc cải tạo, sửa chữa cần đảm bảo chi phí hợp lý cho doanh nghiệp, theo hướng không làm phát sinh tăng thêm bồn, bể, đường ống công nghệ, trụ bơm để kinh doanh xăng sinh học (E5, E10).

- Việc kinh doanh, phân phối xăng sinh học (E5, E10) được thực hiện theo lộ trình, từng bước nhân rộng trên toàn tỉnh An Giang.

- Việc kinh doanh, phân phối xăng sinh học (E5, E10) và nhiên liệu diesel đảm bảo tuân thủ các quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học hiện hành.

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Từ ngày 01 tháng 6 năm 2026

- Các công ty thành viên/chi nhánh của doanh nghiệp đầu mối và các thương nhân phân phối, tổng đại lý kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh (không phân biệt trong hay ngoài tỉnh) phải có tối thiểu 01 CHXD trên đường bộ trực thuộc kinh doanh xăng sinh học E10 (trừ trường hợp không có CHXD trực thuộc trên địa bàn).

2. Đến 31 tháng 12 năm 2028

Phấn đấu 50% tổng số CHXD trên đường bộ toàn tỉnh kinh doanh xăng sinh học E10; trong đó 50% CHXD trực thuộc công ty thành viên/chi nhánh của doanh nghiệp đầu mối và các thương nhân phân phối, tổng đại lý kinh doanh xăng dầu có kinh doanh xăng sinh học E10.

3. Đến 01 tháng 01 năm 2031

Phấn đấu 100% CHXD trên đường bộ toàn tỉnh kinh doanh xăng sinh học E10; trong đó 100% CHXD trực thuộc công ty thành viên/chi nhánh của doanh nghiệp đầu mối và các thương nhân phân phối, tổng đại lý kinh doanh xăng dầu có kinh doanh xăng sinh học E10.

4. Đối với diesel sinh học B5, B10

Trong thời gian chưa bắt buộc sử dụng, khuyến khích doanh nghiệp tổ chức kinh doanh, phân phối phù hợp điều kiện thực tế.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Tổ chức tuyên truyền thường xuyên, có hệ thống về phát triển nhiên liệu sinh học; làm rõ lợi ích kinh tế, môi trường, xã hội của xăng sinh học (E5, E10)

và khẳng định chất lượng, tính tương thích, an toàn đối với các loại động cơ xăng đang lưu hành; đa dạng hóa hình thức truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số và kênh thông tin chính thống của cơ quan nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn phổ biến chính sách, quy định pháp luật và lộ trình triển khai cho doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, chính quyền cơ sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan; kịp thời giải đáp vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Phát triển hạ tầng và mạng lưới phân phối

- Rà soát, đánh giá toàn diện hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu, kho chứa, phương tiện vận chuyển xăng dầu trên địa bàn tỉnh nhằm xác định mức độ đáp ứng yêu cầu kinh doanh, bảo quản và phân phối xăng sinh học (E5, E10); cập nhật cơ sở dữ liệu toàn bộ CHXD; công khai danh sách cửa hàng đủ điều kiện kinh doanh xăng sinh học (E5, E10); phân bổ chỉ tiêu theo từng năm và địa phương; phân loại cửa hàng xăng dầu theo mức độ đáp ứng điều kiện kinh doanh xăng sinh học (E5, E10).

- Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện cải tạo, hoán cải bồn, bể chứa, hệ thống đường ống, trụ bơm và các thiết bị liên quan đảm bảo phù hợp quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành; đảm bảo an toàn kỹ thuật, phòng, chống cháy nổ và bảo vệ môi trường; đồng thời khuyến khích doanh nghiệp tối ưu chi phí đầu tư, tránh lãng phí.

- Tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường, xây dựng và các thủ tục có liên quan; thực hiện cơ chế phối hợp liên thông giữa các cơ quan chức năng nhằm hỗ trợ doanh nghiệp triển khai đầu tư đúng tiến độ.

3. Quản lý chất lượng, đo lường và tỷ lệ phối trộn

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật về đo lường, chất lượng xăng dầu và tỷ lệ phối trộn xăng sinh học (E5, E10) tại các cơ sở đầu mối, thương nhân phân phối, tổng đại lý, đại lý và cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh; đảm bảo việc kinh doanh đúng chủng loại, tiêu chuẩn kỹ thuật và quy định hiện hành.

- Tổ chức lấy mẫu xăng dầu để kiểm nghiệm chất lượng định kỳ và đột xuất theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; kịp thời phát hiện, cảnh báo và xử lý các trường hợp không đảm bảo chất lượng, không đúng tỷ lệ phối trộn theo quy định.

- Tăng cường đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, kinh doanh xăng dầu không rõ nguồn gốc, vi phạm về chất lượng, đo lường và tỷ lệ phối trộn; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định pháp luật, đồng thời công khai thông tin vi phạm nhằm nâng cao tính răn đe.

4. Cơ chế, chính sách và nguồn lực

- Rà soát, lồng ghép hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chương trình chuyển đổi năng lượng, tăng trưởng xanh, xây dựng

nông thôn mới và các chương trình mục tiêu khác có liên quan nhằm huy động tối đa nguồn lực hỗ trợ triển khai Kế hoạch; tránh chồng chéo, trùng lặp nhiệm vụ và đảm bảo sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước.

- Tham mưu ban hành hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất nhiên liệu sinh học; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư sản xuất, thu mua, chế biến nguyên liệu sinh học theo chuỗi giá trị; thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp và người dân.

- Huy động, đa dạng nguồn lực thực hiện Kế hoạch, bao gồm: ngân sách nhà nước theo phân cấp; nguồn xã hội hóa từ doanh nghiệp; nguồn lồng ghép từ các chương trình, dự án hợp pháp khác; đảm bảo quản lý, sử dụng kinh phí đúng quy định, công khai, minh bạch và hiệu quả.

5. Kiểm tra, giám sát và báo cáo

- Xây dựng và ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm đối với việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; xác định rõ nội dung kiểm tra, đối tượng, phạm vi, thời gian thực hiện và cơ quan chủ trì; đảm bảo kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tránh chồng chéo với các chương trình kiểm tra khác.

- Thực hiện chế độ giám sát thường xuyên thông qua báo cáo định kỳ của các sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc để đề xuất giải pháp tháo gỡ, điều chỉnh phù hợp với thực tiễn.

- Tổ chức sơ kết việc thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2026 - 2028 nhằm đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp cho giai đoạn tiếp theo.

- Tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch đến năm 2031; đánh giá toàn diện hiệu quả kinh tế, môi trường và xã hội của việc triển khai xăng sinh học (E5, E10) trên địa bàn tỉnh; đề xuất phương hướng, nhiệm vụ cho giai đoạn tiếp theo. *cụ thể: hoàn thành báo cáo tổng kết trong quý IV năm 2031; Công bố công khai kết quả tổng kết theo quy định.*

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ: ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành; lồng ghép trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị; nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp thực hiện đúng lộ trình quy định tại Thông tư số 50/2025/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương đột xuất,

định kỳ 06 tháng (trước ngày 15 tháng 6) và hằng năm (trước ngày 15 tháng 12); tham mưu sơ kết giai đoạn vào năm 2028 và tổng kết Kế hoạch vào năm 2031.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết hoặc có thể lồng ghép các nội dung liên quan vào chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị và bố trí nguồn lực thực hiện; thực hiện báo cáo đột xuất, định kỳ 06 tháng (trước ngày 10 tháng 6) và hằng năm (trước ngày 10 tháng 12) gửi Sở Công Thương; kết quả thực hiện Kế hoạch là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của các cơ quan, đơn vị liên quan.

3. Doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu chủ động đầu tư, cải tạo hạ tầng kinh doanh xăng sinh học (E5, E10) theo đúng lộ trình; đảm bảo nguồn cung ổn định, chất lượng đạt quy chuẩn; thực hiện đúng quy định về đo lường, giá, môi trường, phòng cháy, chữa cháy; phối hợp cơ quan quản lý nhà nước; phản ánh khó khăn, vướng mắc kịp thời; thực hiện chế độ báo cáo đột xuất, định kỳ 06 tháng (trước ngày 10 tháng 6) và hằng năm (trước ngày 10 tháng 12) gửi Sở Công Thương và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các đơn vị kịp thời thông tin về Sở Công Thương để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các Doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- LĐVP, P.KT;
- Lưu: VT, ntduy.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Phong